

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN MỸ
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2025/HS-ST
Ngày 24 tháng 01 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HƯNG YÊN**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Nhiên.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa:

Bà Hoàng Thị Phương Dung – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ - tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 09/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2025 đối với:

1. Bị cáo: Nguyễn Đức C, sinh năm 1979; Nơi sinh: Xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; con ông Nguyễn Đức C1, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958; vợ: Phạm Thị T1, sinh năm 1980; có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án số 84/2021/HSST ngày 24/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên, xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội Đánh bạc, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/12/2024 đến ngày 27/12/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt

3. Người làm chứng và chứng kiến:

3.1. Ông Đỗ Mạnh T3, sinh năm 1972; Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Vắng mặt

3.2. Ông Nguyễn Đức N, sinh năm 1979; Địa chỉ: Thôn Y, xã T, huyện Y, Hưng Yên. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 20/12/2024, tại khu vực đường tỉnh lộ ĐT382 thuộc thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y phát hiện trên xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, màu xám, biển số: 89A-029.24 có hai người đàn ông, người lái xe khai nhận tên Nguyễn Đức N, sinh năm: 1979, trú tại: thôn Y, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên (là lái xe taxi) và Nguyễn Đức C, sinh năm: 1979, trú tại thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên (là khách thuê đi xe taxi). Khi kiểm tra tổ công tác phát hiện bắt quả tang Nguyễn Đức C có hành vi tàng trữ hàng cấm (pháo hoa nổ). Thu giữ tại cốp xe ô tô có 01 thùng bìa carton màu nâu, bên trong thùng có 02 túi nilon màu đen, bên trong mỗi túi có 05 hộp dạng pháo hoa màu tím, có chữ nước ngoài, dạng chữ của nước Trung Quốc đều có kích thước (14,5x14,5x14,5)cm; 01 bao tải dứa màu xanh, bên trong có 08 hộp dạng pháo hoa màu đỏ, có chữ nước ngoài, dạng chữ của nước Trung Quốc đều có kích thước (14,5x14,5x14,5)cm; tại sàn xe ô tô hàng ghế phía sau bên trái có 01 bao tải dứa màu xanh, bên trong có 02 hộp dạng pháo hoa màu tím, có chữ nước ngoài, dạng chữ của nước Trung Quốc đều có kích thước (14,5x14,5x14,5)cm (niêm phong ký hiệu Pháo). Kiểm tra trên người C phát hiện thu giữ tại túi áo khoác phía trước bên phải số tiền 6.000.000đ (niêm phong ký hiệu T1). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã quản lý của anh Nguyễn Đức N 01 xe ô tô Kia Morning, màu xám, biển số: 89A-029.24.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Nguyễn Đức C tại thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Kết quả: Không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Kết luận giám định số 458/KL-KTHS ngày 25/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận: Mẫu vật gồm các vật hình lập phương trong niêm phong ghi ký hiệu “Pháo”, có tổng khối lượng là 29,30 kg, bên trong các vật hình lập phương đều có thuốc pháo là pháo, loại pháo nổ (Pháo hoa nổ).

Kết quả điều tra, Nguyễn Đức C khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng pháo hoa nổ trong dịp tết nguyên đán năm 2025. Khoảng 16 giờ ngày 19/12/2024, C một mình đi bộ đến nhà bạn là anh Nguyễn Văn T2, sinh năm: 1981 ở thôn L, xã T chơi. Tại đây, C thấy anh T2 đang ngồi chơi uống nước cùng với bạn của T2, sau này C biết tên người này là N1 (không rõ nhân thân lai lịch cụ thể). Trong lúc ngồi uống nước thì C hỏi anh T2 nhờ mua hộ pháo hoa nổ chơi tết, thì anh T2 bảo C hỏi N1, đồng thời anh T2 đứng dậy đi ra ngoài. Sau đó C hỏi với N1 về việc mua hộ pháo hoa nổ thì được N1 đồng ý. C và N1 thống nhất, N1 mua hộ 20 dàn pháo hoa nổ của Trung Quốc sản xuất, loại 36 quả với giá 1.000.000 đồng/01 dàn pháo hoa nổ nên C đã trả cho N1 số tiền 20.000.000 đồng. Sau đó, N1 hẹn Cảnh khoảng 05 giờ ngày

20/12/2024 đến bụi cây ven đường phía bên phải (hướng từ xã Đ - Á đi về ngã tư C) ở khu vực đường Đ thuộc thôn L, xã T để lấy pháo. Đến khoảng 04 giờ ngày 20/12/2024, C điện thoại cho anh Nguyễn Đức N đến nhà chờ C đi nhưng không nói cho anh N biết mục đích đi đâu, làm gì. Anh N điều khiển xe ô tô biển số: 89A-029.24 đến đón và chở C đi đến khu vực đường Đ thuộc thôn L, xã T. Khi đến nơi C bảo anh N dừng và ngồi chờ trên xe, còn một mình C đi xuống khu vực bụi cây gần đó tìm thấy 01 thùng carton màu nâu và 02 bao tải dứa màu xanh. Cảnh kiểm tra bên trong thì thấy trong thùng carton có 02 túi nilon màu đen, bên trong mỗi túi nilon này đều chứa 05 hộp lập phương, xung quanh mỗi hộp đều được bọc bằng giấy nilon nhãn dán màu tím ghi chữ nước ngoài (hình chữ Trung Quốc), sau đó C tiếp tục mở hai bao tải dứa màu xanh ra kiểm tra thì phát hiện bên trong bao tải dứa thứ nhất có 08 hộp lập phương, xung quanh mỗi hộp đều được bọc bằng giấy nilon nhãn dán màu đỏ ghi chữ nước ngoài (hình chữ Trung Quốc), bao tải dứa còn lại chứa 02 hộp lập phương, xung quanh mỗi hộp đều được bọc bằng giấy nilon nhãn dán màu tím ghi chữ nước ngoài (hình chữ Trung Quốc). Biết các khối hộp đó là pháo hoa nổ nên C buộc lại và một mình bê toàn bộ số pháo để lên xe ô tô. C bảo anh N chở mình về nhà, khi đi được khoảng 100m thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Về xử lý vật chứng, tài sản đã thu giữ: Đối với 01 thùng bìa carton màu nâu; 02 túi nilon màu đen và 02 bao tải dứa màu xanh hiện đang quản lý tại kho vật chứng Công an huyện; số tiền 6.000.000 đồng là của bị can hiện đang quản lý tại tài khoản tạm gửi của Công an huyện Y mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Y; 01 hộp bìa carton ghi số 458/KL - KTTHS, bên trong niêm phong có 26,40 kg pháo nổ là mẫu vật được hoàn lại sau giám định hiện đang quản lý tại kho vật chứng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hưng Yên chờ xử lý.

Đối với xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, màu xám, biển số: 89A-029.24 quá trình điều tra xác định anh Nguyễn Đức Nghĩa L chủ sở hữu hợp pháp, anh N không biết việc Nguyễn Đức C để pháo hoa nổ trên xe của mình, nên không có căn cứ xử lý đối với anh N. Ngày 27/12/2024, Cơ quan điều tra trả lại xe cho anh Nghĩa L phù hợp với quy định của pháp luật.

Kết quả điều tra Nguyễn Văn T2 khai: Khoảng 16 giờ ngày 19/12/2024 T2 đang ở nhà thì C đến nhà chơi. Chỉ có T2 và C ngồi uống nước, nói chuyện với nhau được khoảng 15 phút thì C đi về, không có người bạn nào tên N1 và T2 không nói chuyện với C về việc mua pháo hoa nổ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã cho C và T2 đối chất nhưng T2 không thừa nhận, rà soát camera tại khu vực xung quanh nhà T2 nhưng không có camera lắp đặt. Do C không cung cấp được nhân thân lai lịch của đối tượng tên N1 nên không có cơ sở xác minh, xử lý đối với T2, N1 về hành vi tàng trữ, buôn bán hàng cấm.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Đức C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 17/QĐ-VKS-YM ngày 17/01/2025 của Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức C về tội Tàng trữ hàng cấm theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

- Bị cáo C khai nhận hành vi phạm tội của mình như Quyết định truy tố với thái độ ăn năn, hối cải, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt vì hiện nay bị cáo bị ung thư giai đoạn 3, thường xuyên phải đi trị xạ, hoàn cảnh gia đình khó khăn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên toà có quan điểm xác định sự vắng mặt người liên quan và người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên đề nghị tiếp tục xét xử vụ án. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Chủ tọa phiên tòa Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức C phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s, v khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 5 Điều 65; Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Đức C từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, tổng hợp hình phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo tại Bản án số 84/2021 ngày 24/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2024 đến ngày 27/12/2024, thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a,c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy 01 hộp bìa carton ghi số 458/KL - KTHS niêm phong bên trong có 26,40 kg pháo nổ ; 01 thùng bìa carton màu nâu; 02 túi nilon màu đen và 02 bao tải dứa màu xanh. Trả lại bị cáo số tiền 6.000.000 đồng.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn có quan điểm về án phí.

Bị cáo không tranh luận gì, tại lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Bị cáo và đại diện VKSND huyện Yên Mỹ đều có đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Chủ tọa phiên tòa thấy rằng: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt nhưng đã có đầy đủ lời khai và sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo. Vì vậy, việc tiếp tục xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Kết luận của Phòng K Công an tỉnh H và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Để thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên ngày 20/12/2024 Nguyễn Đức C đã có hành vi tàng trữ trái phép 29,30 kg pháo nổ mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi và khối lượng pháo bị cáo tàng trữ đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ hàng cấm*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát huyện Y truy tố bị cáo về tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý kinh tế, pháo nổ là một trong các loại hàng hóa Nhà nước nghiêm cấm tàng trữ, mua bán, vận chuyển.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng là “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo với thái độ ăn năn, hối cải; trong thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, bị cáo được tặng thưởng Bằng khen do hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy bị cáo là người đã bị xử phạt về tội Đánh bạc và đang chấp hành thời gian thử thách nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục vi phạm pháp luật, thể hiện coi thường pháp luật nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải

tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách nên theo quy định tại khoản 5 Điều 65 và Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định, bị cáo hiện bị ung thư giai đoạn 3 nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 hộp bìa carton ghi số 458/KL - KTHS niêm phong bên trong có 26,40 kg pháo nổ là mẫu vật được hoàn lại sau giám định hiện đang quản lý tại kho vật chứng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh H; 01 thùng bìa carton màu nâu; 02 túi nilon màu đen và 02 bao tải dứa màu xanh là vật chứng của vụ án, vật nhà nước cấm lưu hành, hiện không có giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

- Đối với số tiền 6.000.000 đồng đã thu giữ của bị cáo hiện đang quản lý tại tài khoản tạm gửi của Công an huyện Y mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Y là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại bị cáo;

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm v, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 5 Điều 65; Điều 56; điểm a, c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Khoản 2 và khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức C phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*”.

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức C 01 (một) năm tù, tổng hợp hình phạt 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo tại Bản án số 84/2021/HSST ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 (B) năm tù, được trừ thời gian tạm giữ tạm giam từ ngày 20/12/2024 đến ngày 27/12/2024. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án,

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy 01 hộp bìa carton ghi số 458/KL - KTHS niêm phong bên trong có 26,40 kg pháo nổ; 01 thùng bìa carton màu nâu; 02 túi nilon màu đen và 02 bao tải dứa màu xanh.

Trả lại bị cáo Nguyễn Đức C số tiền 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*).

(*Tình trạng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Y và Chi cục thi hành án huyện Yên Mỹ ngày 22/01/2025, tiền có trong Ủy nhiệm chi ngày 21/01/2025*).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đức C phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện Yên Mỹ.
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mỹ.
- Công an huyện Yên Mỹ.
- UBND xã Tân Minh;
- Người TGTT.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Nhiên